

BẢN TIN TUẦN

21/11-25/11/2011



TỔNG QUAN

Tin kinh tế thế giới:

Hãng xếp hạng tín nhiệm Moody's ngày 24/11 đã đánh tụt hạng tín nhiệm của trái phiếu chính phủ Hungary xuống một bậc, từ "Baa3" xuống mức "Ba1".

Bộ Tài chính Tây Ban Nha phải trả mức lợi suất bình quân đối với số tín phiếu 3 tháng tăng hơn gấp đôi lên 5.11% từ mức 2.29% cách đây một tháng để phát hành 2.98 tỷ EUR (tương đương 4 tỷ USD) tín phiếu kỳ hạn 3 tháng và 6 tháng. Những diễn biến gần đây khiến FED đã phải yêu cầu 31 ngân hàng lớn nhất nước kiểm tra danh mục cho vay và giao dịch trong kịch bản suy thoái sâu và xảy ra cú sốc từ thị trường châu Âu.

Những sự kiện đáng chú ý trong nước:

Tổng Cục Thống kê vừa công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11 tăng 0.39% so với tháng trước. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 11 tháng năm 2011 tăng 18.62% so với cùng kỳ năm 2010.

Bộ trưởng Bộ Tài Chính cho biết phương án giá điện năm 2012, theo đó giá điện của năm 2012 sẽ là giá của 2011 cộng thêm các chi phí, tỷ giá lấy theo năm 2011 và không tính các khoản lãi của EVN, giữ nguyên giá tiêu thụ than cho điện. Với tính toán này, giá điện tăng 4,6% đã gồm tất cả các khoản EVN phải giảm trừ theo kết quả kiểm toán. Giá điện 2012 chỉ phân bổ 1/4 lỗ của năm 2010, 1/3 lỗ mua điện ngoài.

NHNN đưa ra định hướng tăng trưởng tín dụng năm 2012 ở mức 15-17%; trong đó lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn là ưu tiên hàng đầu trong chính sách tín dụng. So với mức chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm nay là 20% thì định hướng năm 2012 vẫn duy trì chặt chẽ.

VN-Index phục hồi nhẹ tuần đầu tiên sau khi chạm hỗ trợ mạnh 380 điểm. HNX-Index tiếp tục tuần giảm, tuy nhiên đã giảm đang chứng lại khi chỉ số tới gần hỗ trợ tại vùng 58 -60 điểm. Một số thống kê nhóm chỉ tiêu định giá cho thấy mặt bằng giá cổ phiếu đã khá rẻ khi có nhiều mã có mức P/E chỉ dưới 5 hay thị giá/cổ tức dự kiến ở mức trên 15%. Trong tuần tới, nếu không có những thông tin tác động tiêu cực thì thị trường có thể tiếp tục dao động đi ngang quanh vùng điểm hỗ trợ 380 điểm với VN-Index và 58 – 60 điểm với HNX-Index. Nhà đầu tư nên tạm dừng trạng thái bán ròng, đồng thời cần chuẩn bị phương án giải ngân hợp lý và nên ưu tiên lựa chọn danh mục theo giá trị doanh nghiệp với mục tiêu trung – dài hạn.

BAN PHÂN TÍCH

GD Ban: Bình Phạm

Binhpt@psi.vn

Nghiên cứu thị trường & KT vĩ mô

Ngô Hồng Đức

ducnh@psi.vn

Đào Hồng Dương

duongdh@psi.vn

CTCP CK Dầu Khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: (84-4) 39343999

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HỒ CHÍ MINH

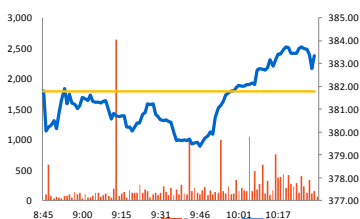
Tổng quan thị trường tuần

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	383.35	↑ 3.73	0.98%
KLGD (triệu ck)	143.17	↓ -32.53	-18.51%
GTGD (tỷ đồng)	2,164.86	↓ -1,080.52	-33.29%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	383.35	↑ 1.57	0.41%
KLGD (triệu ck)	27.35	↓ -1.87	-6.39%
GTGD (tỷ đồng)	405.67	↓ -33.50	-7.63%
Tổng cung (triệu ck)	34.96	↓ -1.63	-4.47%
Tổng cầu (triệu ck)	23.39	↓ -4.80	-17.03%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.20	↓ -0.54	-31.14%
KL bán (triệu ck)	3.38	↓ -2.00	-37.17%
Giá trị mua (tỷ đồng)	44.49	↓ -6.03	-11.94%
Giá trị bán (tỷ đồng)	89.54	↓ -12.49	-12.24%

Biến động phiên cuối tuần



Đồ thị VN-Index

Nhận định sàn HSX

Chỉ số VN-Index ghi nhận tuần đầu tiên phục hồi tại ngưỡng hỗ trợ mạnh 380 điểm. Diễn biến thị trường hiện tại thể hiện sự tích lũy và test ngưỡng 380 lần thứ 2, kèm theo dấu hiệu phân kỳ đi lên dần dần của công cụ dòng tiền MFI. Mặc dù vậy, tín hiệu Mua (buy signal) chưa thực sự xuất hiện do MFI vẫn đang duy trì vùng Quá Bán, đồng thời thanh khoản thị trường chưa tăng trở lại.

Trong tuần tới, nếu không có thông tin tác động tiêu cực tới thị trường thì VN-Index có thể dao động trong khoảng 380 – 400 điểm. Tín hiệu tích cực sẽ xuất hiện khi MFI thoát khỏi vùng OVER SOLD và hội tụ tăng cùng công cụ RSI đo sức tăng giá.

Khuyến nghị chung

Diễn biến thị trường đang thể hiện sức mạnh hỗ trợ tại ngưỡng 380 khá lớn. Mặt khác những thống kê cho thấy giá cổ phiếu hiện tại cũng đã tương đối thấp. Nhà đầu tư nên tạm thời dừng trạng thái bán ròng, đồng thời trong trường hợp tích cực, nếu các tín hiệu đảo chiều về mặt kỹ thuật nêu trên xuất hiện trên VN-Index thì có thể giải ngân một phần tiền mặt vào thị trường và nên ưu tiên các mã có sẵn trong danh mục.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HÀ NỘI

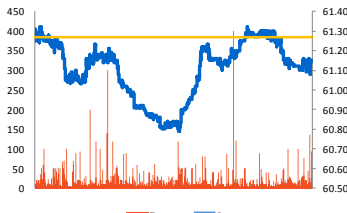
Tổng quan thị trường tuần

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	61.15 ↓	-1.03	-1.66%
KLGD (triệu ck)	104.10 ↓	-57.82	-35.71%
GTGD (tỷ đồng)	961.77 ↓	-505.55	-34.45%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	61.15 ↓	-0.10	-0.16%
KLGD (triệu ck)	19.20 ↓	-0.16	-0.82%
GTGD (tỷ đồng)	177.30 ↑	1.52	0.86%
Tổng cung (triệu ck)	34.50 ↓	-3.38	-8.92%
Tổng cầu (triệu ck)	29.85 ↑	2.97	11.03%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.08 ↓	-0.09	-53.39%
KL bán (triệu ck)	0.21 ↓	-0.16	-42.11%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.95 ↓	-0.62	-39.22%
Giá trị bán (tỷ đồng)	1.52 ↓	-2.21	-59.25%

Biến động phiên cuối tuần



Đồ thị HNX-Index

Nhận định sàn HNX

HNX-Index tiếp tục có một tuần giảm, mặc dù vậy sức giảm giá có phần chững lại. Về mặt kỹ thuật, chỉ số sàn Hà Nội chưa có nhiều dấu hiệu tích cực như sàn Hồ Chí Minh. Công cụ dòng tiền MFI vẫn có giá trị rất thấp và duy trì vùng Quá Bán. Công cụ sức tăng giá RSI không bật tăng như VN-Index mà dao động quanh vùng giá trị 30 cho thấy thị trường chưa có khả năng bật tăng trở lại.

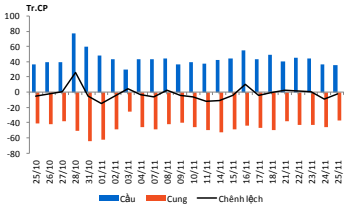
Diễn biến thị trường cho thấy sự phân hóa khá mạnh trên sàn Hà Nội. Một số mã cổ phiếu đã phá vỡ hỗ trợ mạnh và tiếp tục đà giảm, trong khi đó có một nhóm các mã bluechips lại đang nhận được lực cầu đỡ giá và dao động quanh vùng giá hỗ trợ mạnh.

Khuyến nghị chung

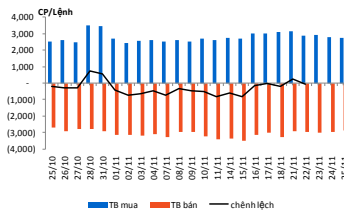
Nguy cơ giảm giá trên sàn Hà Nội chưa thực sự chấm dứt, tuy nhiên thị trường có thể sẽ không giảm mạnh. Trong tuần tới, vùng hỗ trợ 58 - 60 điểm có thể được kiểm chứng. Mặc dù vậy, mặt bằng giá cổ phiếu đã khá rẻ, cùng với sự cạn kiệt của thanh khoản cho thấy áp lực bán có thể sẽ không còn nhiều và mạnh. Nhà đầu tư nên tạm thời dừng trạng thái bán ròng trên sàn này, ngược lại cũng chưa nên vội vàng tham gia giải ngân khi những tín hiệu tích cực còn chưa thực sự xuất hiện.

DIỄN BIẾN SÀN HỒ CHÍ MINH

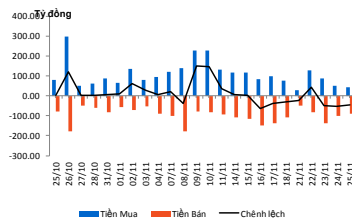
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN

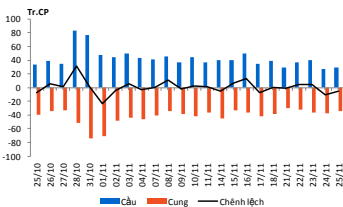


Sau 4 tuần giảm điểm liên tiếp, VN-Index cuối cùng đã có một tuần tăng điểm. Trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index giảm 1.73 điểm vào cuối đợt khớp lệnh thứ nhất, tương ứng 0,45% xuống 380.05 điểm. BVH, VIC, VCB, EIB đi ngang, còn VNM, STB, CTG...thì giảm nhẹ, tác động khá nhiều đến đà giảm điểm của VN-Index. Giao dịch vẫn ảm đạm trong 30 phút đầu của đợt khớp lệnh liên tục, đến 9h30, sự sụt giảm đồng loạt của các mã chủ chốt và cổ phiếu bluechips khiến chỉ số một lần nữa về ngưỡng 380 điểm. Về cuối đợt khớp lệnh liên tục, các mã vốn hóa lớn thu hẹp biên độ giảm hoặc trở lại mốc tham chiếu giúp VN-Index lấy lại sắc xanh với mức tăng 1 điểm, tức 0,26% chốt tại 382.78 điểm. Chốt phiên, VN-Index ghi nhận mức tăng 1.57 điểm, tương ứng 0,41% đóng cửa tại 383.35 điểm. Tính cả tuần, VN-Index tăng 4.3 điểm, tương đương 1,1%.

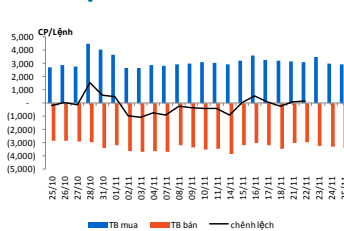
Về mặt thanh khoản, giao dịch thỏa thuận tiếp tục đạt mức cao với 10.23 triệu cổ phiếu, trị giá gần 172 tỷ đồng, nâng tổng khối lượng chuyển nhượng toàn phiên lên 27.35 triệu đơn vị, tương đương 405.67 tỷ đồng.

DIỄN BIẾN SÀN HÀ NỘI

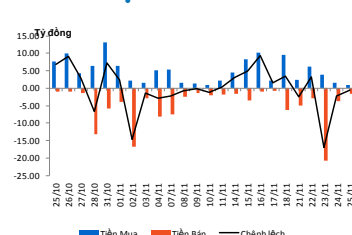
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Tuần này tiếp tục là một tuần giảm điểm của HNX-Index. Trong phiên cuối tuần, mở cửa HNX-Index giảm nhẹ 0.03, xuống còn 61.24 điểm. Với 139 mã giảm, trong đó các mã cổ phiếu vốn hóa lớn như. Giao dịch vẫn vẫn không có cải thiện trong đợt khớp lệnh liên tục, đến 9h30, PVX, VND, KLS, THV, SHN, SCR... đều có mức giảm khá mạnh làm cho HNX-Index mất đến 0.4 điểm, tức 0.65% xuống 60.87 điểm. Trong những phút sau đây, giao dịch trở nên tích cực hơn với việc nhiều mã cổ phiếu thu hẹp mức giảm, giúp HNX-Index trở về tham chiếu vào cuối đợt 2. Tuy nhiên về cuối phiên, với 157 mã giảm giá, trong đó có nhiều cổ phiếu lớn như PVX, VND, KLS, SHN.. làm cho HNX-Index giảm 0.12 điểm, tương ứng 0.2% xuống 61.15 điểm.

Thanh khoản đạt 19.2 triệu cổ phiếu, tương đương 177.3 tỷ đồng trong đó có 2.19 triệu cổ phiếu thỏa thuận, tương đương 28.5 tỷ đồng.

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong các cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có chỉ có 5 cổ phiếu tăng giá và 19 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PCG (tăng 16,67%). Cổ phiếu giảm nhiều nhất là PXT (giảm 10,34%). Trung bình, trong tuần các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 1,90 %. Tổng khối lượng giao dịch đạt 29,37 triệu đơn vị. PVX được giao dịch nhiều nhất với hơn 11 triệu đơn vị cổ phiếu.

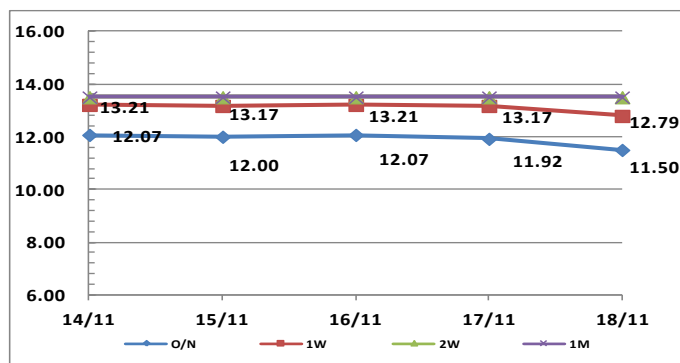
Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 48/2011:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B*	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4.9	700	↑ 16.67	0.43	14.41	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	2.8	23,700	↑ 3.70	0.26	21.54	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	4.7	495,050	↓ -2.08	0.27	0.46	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	23.4	2,102,700	↓ -4.88	1.37	49.75	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	10.6	825,900	↑ 7.07	0.87	46.09	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	3.6	300	↓ -2.70	0.33	N/A	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	5.2	6,200	↓ -7.14	0.48	3.91	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4.1	1,091,500	↓ -2.38	0.41	0.61	HNX
9	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	13.5	1,217,003	↓ -4.26	0.81	6.16	HNX
10	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	10.3	398,500	↓ -3.74	1.80	7.41	HNX
11	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12.7	1,473,900	↓ -3.05	0.81	6.41	HNX
12	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16.9	1,632,761	↑ 4.32	0.72	21.67	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	5.8	28,500	↓ -9.38	0.56	1.55	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	13.1	532,100	↓ -2.96	1.11	4.92	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	8.5	11,172,500	↓ -7.61	0.37	1.37	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	29.1	1,348,790	→ 0.00	1.74	4.70	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11.6	492,720	↓ -1.69	1.04	6.34	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	31.4	57,880	↑ 0.32	2.12	9.44	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	4.9	539,790	↓ -2.00	0.43	3.38	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	36.8	474,970	→ 0.00	2.84	14.11	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	9.1	2,279,130	↓ -1.09	0.81	10.88	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3.7	1,580,650	↓ -2.63	0.48	29.20	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	6.7	430,220	↓ -2.90	0.57	1.53	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6.8	783,050	↓ -1.45	0.61	7.71	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9.0	251,310	↓ -9.09	0.82	N/A	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5.2	134,360	↓ -10.34	0.52	N/A	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6.8	-	N/A	N/A	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5.8	-	N/A	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4.5	-	N/A	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3.8	-	N/A	0.38	N/A	UPCOM

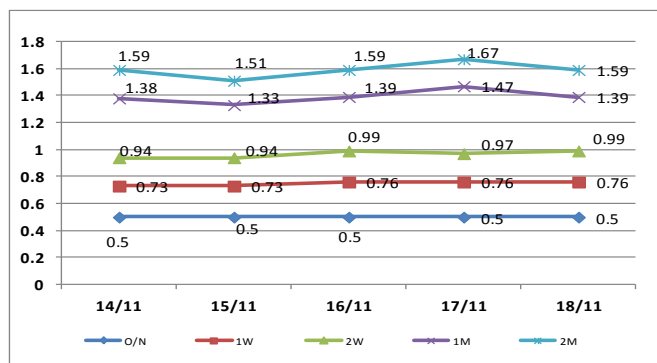
Nguồn: HSX, HNX

KINH TẾ VĨ MÔ

1. Lãi suất liên ngân hàng

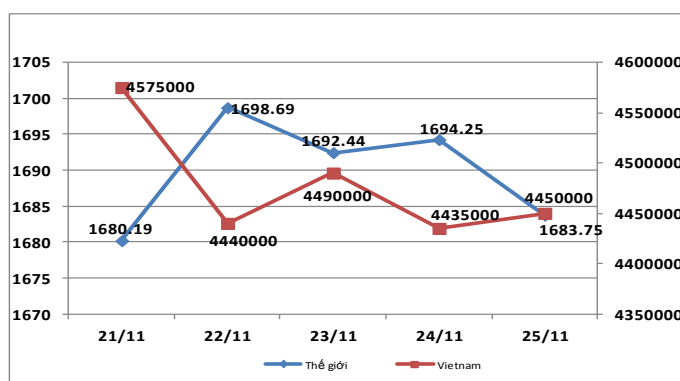
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (VND, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

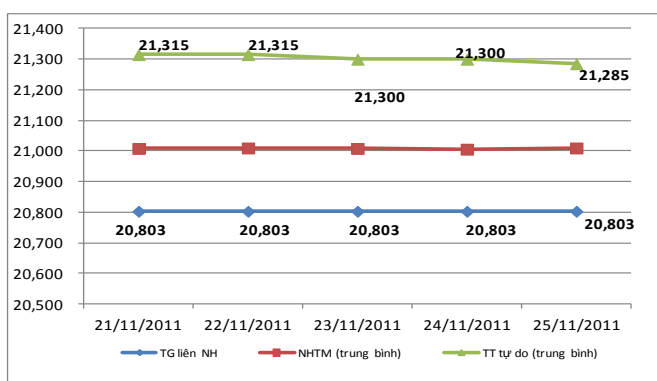
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (USD, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

2. Thị trường vàng và ngoại hối

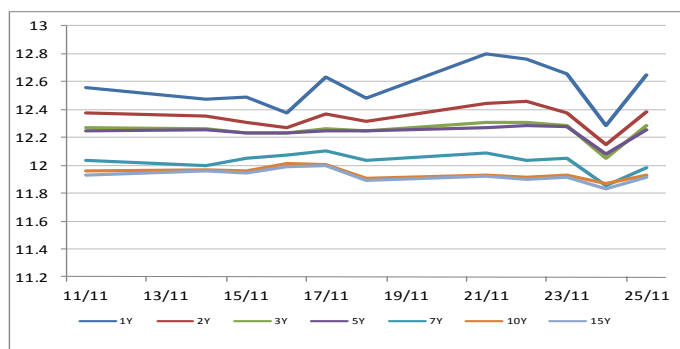
GIA VÀNG TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

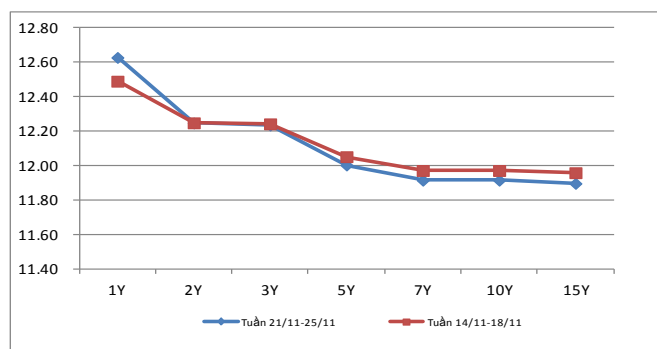
TỶ GIÁ


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

3. Thị trường trái phiếu

LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (BÌNH QUÂN, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (%)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN.

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
HAG	23,400	22,900	-2.14	423,826
VIC	89,500	82,000	-8.38	120,431
STB	13,900	14,800	6.47	116,705
FPT	48,600	48,200	-0.82	87,021
BVH	62,000	59,500	-4.03	71,386

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
BIC	6,000	7,000	1,000	16.67
JVC	12,400	14,000	1,600	12.90
PXI	6,200	6,900	700	11.29
LGC	23,200	25,500	2,300	9.91
PXM	6,300	6,900	600	9.52

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
SMC	12,100	9,100	-3,000	-24.79
OGC	11,200	8,700	-2,500	-22.32
PAC	24,000	18,900	-5,100	-21.25
PTC	9,800	7,800	-2,000	-20.41
KBC	13,500	10,900	-2,600	-19.26

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	54,822	VIC	84,834
BVH	45,975	BVH	60,166
VIC	45,356	HAG	40,191
VCB	44,749	VNM	28,465
PVD	37,409	FPT	26,034

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	9,900	9,800	-1.01	145,293
VND	9,700	9,600	-1.03	136,175
SHB	6,500	6,400	-1.54	116,925
ACB	20,100	20,200	0.50	110,704
PVX	9,800	9,200	-6.12	109,631

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
LM7	7,700	9,600	1,900	24.68
KST	10,800	12,800	2,000	18.52
SEL	5,200	5,900	700	13.46
BTH	8,300	9,400	1,100	13.25
VCM	10,500	11,800	1,300	12.38

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
LCD	9,100	6,800	-2,300	-25.27
APG	4,500	3,500	-1,000	-22.22
MEC	6,500	5,100	-1,400	-21.54
VDS	5,700	4,500	-1,200	-21.05
MIM	11,300	9,000	-2,300	-20.35

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVX	7,790	PVI	3,389
KLS	7,368	PVS	1,446
PVG	4,218	PVX	1,413
NTP	2,991	NTP	1,400
PVI	2,331	SD2	826

THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	14,500	14,800	2.07	37,213,262
HVG	20,200	20,100	-0.50	33,061,649
MBB	11,900	12,000	0.84	17,389,039
BVH	60,500	59,500	-1.65	18,086,110
MSN	119,000	114,000	-4.20	11,064,300

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
BAS	1,400	1,500	100	7.14
MHC	2,000	2,100	100	5.00
NKG	14,000	14,700	700	5.00
STG	20,800	21,800	1,000	4.81
SBS	4,200	4,400	200	4.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VSG	2,000	1,900	-100	-5.00
TRC	36,000	34,200	-1,800	-5.00
SEC	18,000	17,100	-900	-5.00
FBT	6,100	5,800	-300	-4.92
TAC	22,500	21,400	-1,100	-4.89

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
BVH	12,565	BVH	14,281
VNM	9,667	MSN	9,534
VCB	7,425	VNM	8,307
FPT	7,117	FPT	6,720
PVD	4,480	VIC	6,011

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	10,000	9,800	-2.00	25,011
VND	9,900	9,600	-3.03	21,991
PVX	9,500	9,200	-3.16	17,362
VCG	10,700	10,200	-4.67	9,657
HBS	14,000	14,000	0.00	8,780

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DPC	10,000	10,700	700	7.00
TV2	8,800	9,400	600	6.82
SD5	19,100	20,400	1,300	6.81
L18	10,400	11,100	700	6.73
KST	12,000	12,800	800	6.67

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
LUT	10,000	9,300	-700	-7.00
SKS	7,200	6,700	-500	-6.94
SDU	7,200	6,700	-500	-6.94
PRC	10,100	9,400	-700	-6.93
SGH	70,800	65,900	-4,900	-6.92

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	3,224	PVI	3,381
NTP	2,886	NTP	1,400
PVI	1,197	VNF	320
PVG	976	PVS	270
PVE	214	ICG	252

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ